

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ SỰ KIỆN HKT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ SỰ KIỆN HKT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HKT ADVERTISING AND EVENTS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HKT AAE., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110695280

**3. Ngày thành lập:** 24/04/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 64 đường Ngọc Hồi, Thị Trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982.105.888

Fax:

Email: quangcaovasukienhkt@gmail.com Website: om

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4330        |
| 2.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4663        |
| 3.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh<br>- Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại | 4669        |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Không bao gồm tổ chức hợp báo)                                                                                                                                                                                                                                                         | 8230        |
| 5.  | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 9000        |
| 6.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7310(Chính) |
| 7.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7320        |
| 8.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác;<br>- Hoạt động trang trí nội thất.                                                                    | 7410        |
| 9.  | Hoạt động nhiếp ảnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 7420        |
| 10. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 1622        |
| 11. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện                                                                                                                                                                                                                                             | 1629        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                        |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 12. | Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì                                                                                                                                                                                      | 1702 |
| 13. | In ấn                                                                                                                                                                                                                                  | 1811 |
| 14. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                               | 1812 |
| 15. | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét                                                                                                                                                                                                  | 2392 |
| 16. | Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác;<br>- Sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cố định trong nhà cách điện bằng gốm;<br>- Sản xuất đồ nội thất bằng gốm; | 2393 |
| 17. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                                                                         | 2511 |
| 18. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                                                           | 2592 |
| 19. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                         | 7730 |
| 20. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                    | 7990 |
| 21. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                                                                          | 3100 |
| 22. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                | 4759 |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức     | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>VĂN TUẤN | Đội 3, Xã Nghĩa<br>Phong, Huyện<br>Nghĩa Hưng, Tỉnh<br>Nam Định, Việt<br>Nam           | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 25.000        | 250.000.000              | 5,000        | 0360820221<br>63                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Tổng số                            | 25.000        | 250.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
| 2   | MA ĐÌNH<br>KHẢI    | Xóm Lưu Quang<br>4, Xã Minh Tiến,<br>Huyện Đại Từ,<br>Tỉnh Thái<br>Nguyên, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 250.000       | 2.500.000.000            | 50,000       | 0190880104<br>22                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                        | Tổng số                            | 250.000       | 2.500.000.000            | 50,000       |                                                                                                                        |            |

|   |              |                                                                       |                           |         |               |        |              |  |
|---|--------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|--------|--------------|--|
| 3 | ĐỖ MẠNH HÙNG | Xóm Tân Hợp 1, Xã Minh Tiến, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 225.000 | 2.250.000.000 | 45,000 | 019088000856 |  |
|   |              |                                                                       | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |              |  |
|   |              |                                                                       | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |              |  |
|   |              |                                                                       | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |              |  |
|   |              |                                                                       | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |              |  |
|   |              |                                                                       | Tổng số                   | 225.000 | 2.250.000.000 | 45,000 |              |  |
|   |              |                                                                       |                           |         |               |        |              |  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                          |           |                                                                                                               |         |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: MA ĐÌNH KHẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/12/1988

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019088010422

Ngày cấp: 13/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Lưu Quang 4, Xã Minh Tiến, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Lưu Quang 4, Xã Minh Tiến, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội